|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH SÓC TRĂNG**Số: /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Sóc Trăng, ngày tháng 9 năm 2023* |

**DỰ THẢO**

###### KẾ HOẠCH

**Tổng thể thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi**

**giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 799/QĐ-LĐTBXH ngày 23/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 20/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (viết tắt là Chương trình), cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

 Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 799/QĐ-LĐTBXH ngày 23/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Chương trình phải sát thực tế, theo lộ trình cụ thể. Các sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phấn đấu đạt các chỉ tiêu đề ra.

 **-** Các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; phân bổ nguồn lực thực hiện Chương trình.

**II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI**

**1.** Đối tượng:Người cao tuổi (trong đó, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật); hộ gia đình có người cao tuổi; Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người cao tuổi.

**2.** Phạm vi:Kế hoạch được thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh.

**III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

- Ít nhất 50% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; ít nhất 300 người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, Trung tâm Dịch vụ việc làm; ít nhất 200 hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

- 100% số xã, phường, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút ít nhất 50% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, ít nhất 10% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.

- 100% xã, phường, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, thu hút ít nhất 40% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

- Phấn đấu 100% xã, phường, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

- 99,5% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; ít nhất 96% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

- 100% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ Bệnh viện Chuyên khoa Sản - Nhi) tổ chức buồng khám bệnh cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh theo thứ tự ưu tiên, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi; Bệnh viện Đa khoa tỉnh có khoa lão khoa.

- Đảm bảo ít nhất 96% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 200 người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

- 100% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

- 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

- Ít nhất 80% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- Ít nhất 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng xây dựng chuyên mục về người cao tuổi phát hành, truyền dẫn, phát sóng ít nhất 01 lần/tuần; ít nhất 50% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

**IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

**1. Nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của người cao tuổi, công tác bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi**

a) Nội dung thực hiện:

- Tạo chuyển biến và thống nhất trong nhận thức về người cao tuổi, công tác bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi.

- Các sở, ngành, địa phương phối hợp với Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức về người cao tuổi theo quy định tại điểm 10, mục III, phần B của Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 20/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình với quy mô phù hợp. Xây dựng nội dung và phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực và hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, khơi dậy phong trào tham gia bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi; kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các mô hình, cá nhân hoạt động hiệu quả, tiêu biểu ở các địa phương.

b) Tổ chức thực hiện: Các sở, ngành, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

**2. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

a) Nội dung thực hiện:

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thực hiện chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

- Triển khai, thực hiện kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ; lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

- Phát triển khoa lão khoa tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh; cơ sở y tế tuyến huyện có bộ phận lão khoa.

- Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.

- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn, huấn luyện, hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

b) Tổ chức thực hiện: Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, địa phương có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2025.

**3. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi**

a) Nội dung thực hiện:

- Thực hiện quy hoạch, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi (công lập và ngoài công lập).

- Hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở trợ giúp xã hội về cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định; bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Xây dựng và triển khai thực hiện thí điểm mô hình chăm sóc dài hạn đối với người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; thực hiện thí điểm ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần đối với khu vực tư nhân cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

b) Tổ chức thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, các sở, ngành, địa phương có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2025.

**4. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi**

a) Nội dung thực hiện:

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung và thực hiện chính sách về việc làm, dạy nghề, đào tạo chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi.

- Thực hiện giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn. Thành lập Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống người cao tuổi, nhất là người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người cao tuổi nữ, người cao tuổi neo đơn có hoàn cảnh khó khăn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi; hỗ trợ các cơ sở của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp quy mô, trình độ quản lý.

- Xây dựng và triển khai thực hiện thí điểm mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.

- Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn theo hướng phổ cập theo độ tuổi.

- Xây dựng và triển khai thực hiện mô hình nhà xã hội chăm sóc người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà dột, nát.

b) Tổ chức thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Công Thương, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, các sở, ngành, địa phương có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2025.

**5. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch**

a) Nội dung thực hiện:

- Hướng dẫn thành lập và phát triển câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

- Tổ chức các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện, thi đấu; tổ chức các giải thể thao và hội thao của người cao tuổi ở các cấp cơ sở, cấp huyện, cấp tỉnh và quốc gia; tuyển chọn lực lượng vận động viên tham dự các giải khu vực và quốc gia.

- Hướng dẫn hệ thống thư viện trên địa bàn tỉnh hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ, sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện. Đầu tư trang thiết bị dụng cụ tập luyện thể dục thể thao nhằm nâng cao sức khỏe của Người cao tuổi.

 - Tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người cao tuổi; tập huấn nghiệp vụ cho hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch.

- Tập huấn bồi dưỡng cán bộ, hướng dẫn viên người cao tuổi và thể dục thể thao, nhằm xây dựng lực lượng nòng cốt cho phong trào thể dục thể thao của người cao tuổi.

- Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức vận tải, quản lý các công trình văn hóa thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thông, tham quan, du lịch.

- Triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

b) Tổ chức thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, các sở, ngành, địa phương có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

**6. Phát huy vai trò người cao tuổi**

a) Nội dung thực hiện:

- Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

- Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương; phát triển phong trào người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng xã văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

- Phát huy vai trò người cao tuổi trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, vận động người cao tuổi tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật.

b) Tổ chức thực hiện: Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan có liên quan và địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

**7. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông**

a) Nội dung thực hiện: Duy trì, phát triển, nâng cấp các cổng, trang tin điện tử hỗ trợ người cao tuổi. Nghiên cứu phát triển các công nghệ, công cụ, sản xuất tài liệu phục vụ đào tạo người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

b) Tổ chức thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, các cơ quan có liên quan và địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

**8. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi**

a) Nội dung thực hiện:

- Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi nhiều người cao tuổi khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Ban Đại diện Hội Người cao tuổi, câu lạc bộ người cao tuổi, cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

- Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hoạt động thích hợp.

b) Tổ chức thực hiện: Sở Tư pháp, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, các sở, ngành, địa phương có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

**9. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi**

a) Nội dung thực hiện:

- Cung cấp tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

- Xây dựng mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi.

- Ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

b) Trách nhiệm tổ chức thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, các sở, ngành, địa phương có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

**10. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi**

a) Nội dung thực hiện:

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ trợ giúp xã hội, phục hồi chức năng; đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; cung cấp các video dạy các kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

- Tập huấn, bồi dưỡng định kỳ; tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm; tập huấn giảng viên nguồn cho địa phương.

- Liên kết, phối hợp với Trường Đại học Y để đào tạo bác sĩ và đào tạo nâng cao cho cán bộ y tế, cán bộ và nhân viên Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Tổ chức thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, địa phương có liên quan, các tổ chức quốc tế.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

**11. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá và cơ sở dữ liệu về người cao tuổi**

a) Nội dung thực hiện:

- Triển khai hệ thống, chỉ số theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, bảo đảm thông tin được tổng hợp từ cấp quản lý và cơ quan thực hiện Chương trình; phổ biến hệ thống theo dõi, giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu và hướng dẫn cách đánh giá kết quả, tác động cho các cơ quan quản lý và các cơ quan thực hiện Chương trình.

- Khảo sát, đánh giá, tổng hợp, báo cáo thông tin kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp Kế hoạch giai đoạn 2022 - 2025 và ban hành Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2026 - 2030.

- Tổ chức điều tra cấp tỉnh về người cao tuổi; xây dựng cơ sở dữ liệu, khảo sát, xây dựng hệ thống thông tin quản lý người cao tuổi thống nhất trong tỉnh.

b) Tổ chức thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, các sở, ngành, địa phương có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

**12. Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi**

a) Nội dung thực hiện:

- Rà soát, nghiên cứu chính sách hỗ trợ hoạt động Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi các cấp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Xây dựng tài liệu hướng dẫn việc phát triển, hoạt động tổ chức hội người cao tuổi các cấp và hướng dẫn chuyển đổi mô hình Ban Chấp hành Hội Người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện.

- Tiếp tục phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ môi trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Xây dựng tài liệu hướng dẫn quy trình xây dựng, tổ chức thực hiện và nguyên tác bảo đảm quỹ hỗ trợ người cao tuổi.

b) Tổ chức thực hiện: Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, các sở, ngành, địa phương có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1.** Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo từ nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch sau: Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 28/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi” tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2017 - 2025; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 26/05/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn đến năm 2025; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 25/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng triển khai thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và các đối tượng cần trợ giúp xã hội giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 11/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2030; kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban Công tác người cao tuổi, Tháng hành động Vì Người cao tuổi Việt Nam và các Chương trình, Đề án khác có liên quan (nếu có).

**2.** Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

**3.** Nguồn đóng góp và tài trợ của các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Thường trực Ban Công tác Người cao tuổi tỉnh)**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất honà thiện các chính sách, pháp luật về người cao tuổi; tổ chức việc chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại các cơ sở trợ giúp xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng của ngành; tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế; nhân rộng mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi; phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội để chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

- Triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức; khảo sát, đánh giá và thu thập thông tin về người cao tuổi; tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người cao tuổi dựa vào cộng đồng.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hằng năm với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch.

**2. Các sở, ban ngành có liên quan**

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch hoặc có văn bản triển khai thực hiện Chương trình. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này theo quy định tại Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 20/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch tổng thể triển khai Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2025.

**3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn. Hằng năm, chủ động bố trí kinh phí trong dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách đảm bảo thực hiện các hoạt động của Kế hoạch đạt hiệu quả. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Chương trình tại địa phương, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

**4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh** trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

**5. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị. Định kỳ hằng năm **(trước ngày 05/12),** báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

*(Kèm theo Phụ lục nhiệm vụ, giải pháp triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |
| - Bộ LĐTBXH;- Hội Người cao tuổi Việt Nam;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn thể tỉnh;- Các sở, ngành tỉnh;- Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh;- Báo Sóc Trăng, Đài PTTH Sóc Trăng;- UBND các huyện, TX, TP;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Trang TTĐT VPUBND tỉnh;- Lưu: VT, VX. | **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Huỳnh Thị Diễm Ngọc** |

**Phụ lục**

**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TỔNG THỂ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH**

**ĐỘNG QUỐC GIA VỀ NGƯỜI CAO TUỔI GIAI ĐOẠN 2022 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nhiệm vụ, giải pháp | Cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp | Cấp trình | Sản phẩm hoàn thành | Thời gian thực hiện |
| **I** | **Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi** |  |  |  |  |
| 1 | Nghiên cứu, rà soát, đề xuất hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật quy định về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với người cao tuổi | Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Ủy ban nhân dân tỉnh  | Báo cáo | Năm 2025 |
| 2 | Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật liên quan đến chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi: Luật Người cao tuổi, Luật Bình đẳng giới, Luật Người khuyết tật | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo | Năm 2025 |
| 3 | Lồng ghép nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 theo Quyết định số 1579/QĐ-Tg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ nhằm xây dựng kế hoạch, hướng dẫn địa phương thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh | Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố  | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo | Năm 2025 |
| 4 | Xây dựng, ban hành kế hoạch, hướng dẫn các bệnh viện tổ chức khoa lão khoa hoặc dành riêng một số giường để điều trị người bệnh là người cao tuổi | Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Quyết định | Năm 2024 |
| 5 | Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên về lão khoa, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; tổ chức tập huấn, huấn luyện và hướng dẫn để người cao tuổi, thành viên gia đình thực hiện chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi | Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Các lớp đào tạo, tập huấn | Hằng năm |
| **II** | **Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi** |  |  |  |  |
| 1 | Thực hiện quy hoạch, phát triển mạng lưới các sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Quyết định | Năm 2024 |
| 2 | Hỗ trợ xây dựng tối thiểu 2 mô hình: Cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi và cơ sở trợ giúp xã hội dưỡng lão.Hỗ trợ đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho tối thiểu 01 cơ sở tư nhân cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn. | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Mô hình | Năm 2025 |
| 3 | Nghiên cứu, ban hành các văn bản và tài liệu hướng dẫn mô hình chăm sóc dài hạn đối với người cao tuổi; mô hình nhà xã hội an toàn tại hội cộng đồng cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Tài liệu | Năm 2025 |
| **III** | **Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi** |  |  |  |  |
| 1 | Nghiên cứu, rà soát, đánh giá thực trạng người cao tuổi đang làm việc, năng lực, nhu cầu tìm việc của người cao tuổi; chính sách về việc làm, dạy nghề, đào tạo nghề đối với người cao tuổi | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo | Năm 2025 |
| 2 | Xây dựng và ban hành hướng dẫn việc giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi tại Trung tâm Dịch vụ việc làm | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Văn bản hướng dẫn |  Năm 2025 |
| 3 | Nghiên cứu, đánh giá các quy định về khởi nghiệp; quy định về hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh đối với người cao tuổi. Đề xuất mô hình khởi nghiệp phù hợp với người cao tuổi, biện pháp hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh đối với các cơ sở của người cao tuổi | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo, Đề xuất mô hình | Năm 2025 |
| 4 | Nghiên cứu, đánh giá, đề xuất mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện hỗ trợ thí điểm mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi tại 03 - 05 huyện, thị xã, thành phố | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo, Đề xuất mô hình |  Năm 2025 |
| 5 | Nghiên cứu, đánh giá thực trạng người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, kết quả thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn; đề xuất nội dung, lộ trình hạ tuổi hướng trợ cấp xã hội, nâng mức trợ cấp xã hội đối với người cao tuổi | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo, Đề xuất mô hình | Năm 2025 |
| **IV** | **Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch** |  |  |  |  |
| 1 | Xây dựng kế hoạch thành lập và phát triển hệ thống câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù thao và Du lịch hợp đối với người cao tuổi; tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát việc thực hiện tại cơ sở | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Quyết định | Năm 2024 |
| 2 | Ban hành kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện việc xây dựng, nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau, chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng | Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Chủ tịch | Quyết định | Năm 2024 |
| 3 | Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện về môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Văn bản chỉ đạo | Năm 2023 |
| 4 | Xây dựng kế hoạch phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện thi đấu; tổ chức triển khai, giám sát việc thực hiện tại cơ sở | Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Quyết định | Năm 2024 |
| 5 | Xây dựng cơ sở dữ liệu về các điểm tham quan, du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện. Hướng dẫn người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin để khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về các điểm tham quan, du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Quyết định | Năm 2025 |
| 6 | Rà soát, đánh giá việc thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thao thông, tham quan, du lịch của các đơn vị, tổ chức vận tải, quản lý các công trinh văn hóa. Ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị, tổ chức vận tải, quản lý các công trình văn hóa thực hiện chính sách giảm giá vé cho người cao tuổi khi tham gia giao thông, tham quan, du lịch | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Văn bản chỉ đạo | Năm 2024 |
| 7 | Xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các thiết chế văn hóa cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi tại cộng đồng và gia đình; khuyết khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Văn bản chỉ đạo | Năm 2024 |
| **V** | **Phát huy vai trò người cao tuổi** |  |  |  |  |
| 1 | Tổ chức thực hiện các hoạt động động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo tại cộng đồng, dòng họ, gia đình; phát huy vai trò người cao tuổi trong xây dựng nông thôn mới. Tuyên truyền, phổ biến về vị trí, vai trò quan trọng của người cao tuổi trong xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng gắn kết, văn minh | Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Chủ tịch | Kế hoạch | Hằng năm |
| 2 | Rà soát, đánh giá thực trạng người cao tuổi tham gia hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương. Đề xuất cơ chế khuyến khích, vận động người cao tuổi tham gia hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương, nhất là các hoạt động phù hợp với sức khỏe, năng lực của người cao tuổi | Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Chủ tịch | Báo cáo | Năm 2024 |
| **VI** | **Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông** |  |  |  |  |
| 1 | Rà soát, đánh giá hiện trạng các cổng, trang tin điện tử hỗ trợ người cao tuổi. Hỗ trợ duy trì, phát triển, nâng cấp các cổng, trang thông tin điện tử hỗ trợ người cao tuổi. Nghiên cứu, xây dựng các cổng, trang tin điện tử hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông | Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo | Năm 2024 |
| 2 | Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, công nghệ, công cụ trợ giúp người cao tuổi trong tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông. Xây dựng tài liệu phục vụ đào tạo người cao tuổi trong sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn người cao tuổi tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông nhằm phục vụ học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng đời sống của người cao tuổi | Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo | Năm 2025 |
| **VII** | **Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi** |  |  |  |  |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch, tổ chức hoạt động trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính; tăng cường hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nhất là nơi nhiều người cao tuổi có khó khăn về tài chính bị bạo lực, bạo hành, bị ngược đãi có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện người cao tuổi, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương | Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Kế hoạch | Hằng năm |
| 2 | Bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ trợ giúp về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính | Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo | Hằng năm |
| 3 | Truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người cao tuổi, nguời cao tuổi có khó khăn về tài chính trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức truyền thông khác phù hợp với người cao tuổi. Biên soạn và phát hành ấn phẩm có nội dung về chính sách trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý, trong đó có người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính | Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Sản phẩm truyền thông, tài liệu | Hằng năm |
| **VIII** | **Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi** |  |  |  |  |
| 1 | Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện và ban hành tài liệu về phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiện tai đối với người cao tuổi | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Tài liệu | Năm 2025 |
| 2 | Nghiên cứu, đề xuất mô hình phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp đối với người cao tuổi. Xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện hỗ trợ thí điểm mô hình tại 03 - 05 huyện, thị xã, thành phố | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo, Kế hoạch | Năm 2025 |
| 3 | Nghiên cứu, xây dựng phần mềm, sản phẩm công nghệ thông tin nhằm cảnh báo sớm về dịch bệnh và thiên tai phù hợp với người cao tuổi | Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo | Năm 2025 |
| **IX** | **Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức và cộng tác viên làm công tác trợ giúp người cao tuổi** |  |  |  |  |
| 1 | Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện chương trình, giáo trình đào tạo công tác xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi phù hợp với nhu cầu hội nhập quốc tế, đạt yêu cầu ngang bằng chuẩn đào tạo của các nước trong khu vực nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực trợ giúp người cao tuối | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo, Giáo trình | Năm 2024 |
| 2 | Tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội về chăm sóc, phục hồi, trợ giúp đối tượng đặc thù, người cao tuổi; công tác xã hội trong lĩnh vực tư pháp, nông thôn miền núi và một số lĩnh vực đặc thù khác; đào tạo ngắn hạn cho đội ngũ cán bộ quản lý là lãnh đạo, quản lý của trung tâm bảo trợ xã hội, trung tâm công tác xã hội, trại giam, cơ sở y tế, Sở Lao động - Thương binh Xã hội và các cơ sở trợ giúp xã hội khác | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Các lớp tập huấn, đào tạo | Hằng năm |
|  | Tập huấn, bồi dưỡng định kỳ cho cán bộ làm công tác người cao tuổi về luật pháp, chính sách đối với người cao tuổi, vấn đề già hóa dân số, kỹ năng chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi. Đào tạo ngắn hạn, tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng giảng viên nguồn cho đội ngũ cán bộ làm công tác người cao tuổi tại cơ sở chăm sóc người cao tuổi và tại cộng đồng nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng của đội ngũ cán bộ chăm sóc người cao tuổi lâu dài, bền vững | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Các lớp tập huấn, đào tạo | Hằng năm |
| **X** | **Tăng cường truyền thông, hợp tác quốc tế về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số** |  |  |  |  |
| 1 | Xây dựng kể hoạch truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và cộng đồng xã hội về tác động và thích ứng với vấn đề già hóa dân số, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số tác động đến đời sống của người cao tuối; trách nhiệm của gia đình, cộng đồng xã hội và nhà nước trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Kế hoạch, sản phẩm truyền thông | Hằng năm |
| **XI** | **Xây dựng, hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá và cơ sở dữ liệu về người cao tuối** |  |  |  |  |
| 1 | Xây dựng hệ thống, chỉ số theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, bảo đảm thông tin được tổng hợp từ cấp quản lý và cơ quan thực hiện Chương trình | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Quyết định | Năm 2024 |
| 2 | Tổ chức điều tra về người cao tuổi; xây dựng cơ sở dữ liệu, khảo sát, xây dựng hệ thống thông tin quản lý người cao tuổi thống nhất trong tỉnh; thực hiện quản lý người cao tuổi trực tuyến bảo đảm chia sẻ thông tin giữa các sở, ngành, địa phương làm cơ sở cho việc đề xuất, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi | Sở Lao động -Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Cấp có thẩm quyền | Quyết định, cơ sở dữ liệu | Năm 2025 |
| **XII** | **Hỗ trợ hoạt động đối với tổ chức của người cao tuổi** |  |  |  |  |
| 1 | Rà soát, nghiên cứu chính sách hỗ trợ hoạt động Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi các cấp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương | Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Chủ tịch | Báo cáo | Năm 2025 |
| 2 | Phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, các mô hình câu lạc bộ, nhất là mô hình câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau; các phong trào chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi và phong trào tham gia xây dựng nông thôn mới; bảo vệ mội trường; phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương | Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Chủ tịch | Báo cáo | Hằng năm |
| 3 | Xây dựng tài liệu hướng dẫn quy trình xây dựng, tổ chức thực hiện và nguyên tắc bảo đảm quỹ hỗ trợ người cao tuổi; hướng dẫn xây dựng, thực hiện Câu lạc bộ liên thế hệ | Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố | Chủ tịch | Tài liệu | Năm 2024 |
| **XIII** | **Kiểm tra, giám sát, báo cáo, sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình** |  |  |  |  |
| 1 | Kiểm tra, giám sát và tổng hợp, định kỳ báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố  | Cấp có thẩm quyền | Báo cáo | Định kỳ, hằng năm |